

Số: 66 /BC-SNV

Hưng Yên, ngày 29 tháng 7 năm 2025

**BÁO CÁO**

**Sơ kết kết quả triển khai, thực hiện đề án 06 giai đoạn 2022 - 2025**

**I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CỦA ĐỀ ÁN 06**

**1. Kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06**

*1.1. Về công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện*

- Từ năm 2022 - 2025, Sở Nội vụ đã hướng dẫn, đề nghị địa phương triển khai thực hiện một số nội dung như: tuyên truyền, hướng dẫn về Dịch vụ công trực tuyến, thực hiện nhóm thủ tục hành chính liên thông Đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng trên Cổng dịch vụ công quốc gia, hỗ trợ chi phí mai táng và Định danh điện tử VNeID; phối hợp với lực lượng công an làm sạch, làm giàu dữ liệu theo chỉ đạo và hướng dẫn của Tổ Công tác Đề án 06 của tỉnh.

- Chủ động phổ biến, tuyên truyền và vận động người dân về việc chuyển đổi hình thức chi trả chính sách trợ giúp xã hội bằng tiền mặt sang hình thức chi trả không dùng tiền mặt.

- Phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố (*trước đây*) chỉ đạo phòng Nội vụ và UBND cấp xã triển khai thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp thông tin về người lao động trên địa bàn theo Kế hoạch số 183/KH-UBND ngày 16/12/2023 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp thông tin về người lao động trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2023-2025.

- Đẩy mạnh các biện pháp nâng cao tỷ lệ hồ sơ phát sinh qua dịch vụ công trực tuyến để thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

- Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn công dân thực hiện thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công quốc gia theo chủ trương của Chính phủ về đẩy mạnh chuyển đổi số và thống nhất đầu mối tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính trên toàn quốc.

- Kịp thời trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố danh mục TTHC thuộc phạm vi quản lý của Sở Nội vụ sau khi có các Quyết định công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ của Bộ Nội vụ.

- Triển khai xây dựng Quy trình nội bộ giải quyết các thủ tục hành chính theo mô hình 02 cấp theo quy định nhằm kịp thời triển khai tiếp nhận hồ sơ của cá nhân và doanh nghiệp.

### *1.2. Về cập nhật, hoàn thiện Cơ sở dữ liệu an sinh xã hội*

Căn cứ Công văn số 809/NCC-VP ngày 09/6/2023 của Cục Người có công về việc triển khai thực hiện Quy trình số 3936/NCC-QLHC ngày 08/6/2023, Sở Nội vụ phối hợp cùng các địa phương triển khai các bước xây dựng cơ sở dữ liệu về người có công đang hưởng trợ cấp hằng tháng. Đồng thời chỉ đạo các địa phương thường xuyên phối hợp với lực lượng công an để cập nhật thông tin của người có công trên cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo hướng dẫn của Bộ Công an và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (nay là Bộ Nội vụ).

### *1.3. Về giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến*

Trong giai đoạn 2022-2025, Sở Nội vụ đã tích cực triển khai tuyên truyền, hướng dẫn công dân thực hiện nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến nhằm giảm thiểu chi phí đi lại cho công dân. Từ đó, tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận trực tuyến năm sau cao hơn năm trước. Đặc biệt, trong 06 tháng đầu năm 2025, Phòng Người có công (bao gồm cả tỉnh Hưng Yên và tỉnh Thái Bình cũ) đã tiếp nhận 1.387 hồ sơ của công dân. Trong đó, tiếp nhận 1.387 hồ sơ qua hình thức trực tuyến, đạt tỷ lệ 93,1%.

### *1.4. Hoàn thiện Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức, kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư*

Thực hiện Thông tư số 06/2023/TT-BNV ngày 04/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế cập nhật, sử dụng, khai thác dữ liệu, thông tin của CSDL quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước. Ngày 29/5/2024 UBND tỉnh ban hành Quyết định số 14/2024/QĐ-UBND Quy chế cập nhật, sử dụng, khai thác, quản lý CSDL cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tỉnh Hưng Yên. Theo đó, UBND tỉnh đã quy định nguyên tắc, nội dung, cách thức, phân cấp trách nhiệm tạo lập, cập nhật, khai thác, sử dụng, quản lý CSDL về CBCCVC của tỉnh; việc đồng bộ CSDL về CBCCVC của tỉnh với CSDLQG về CBCCVC do Bộ Nội vụ quản lý.

Tiếp tục đôn đốc các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thực hiện cập nhật, chỉnh sửa, bổ sung, chuẩn hóa thông tin và ký duyệt CSDL về CBCCVC của tỉnh theo quy định tại Quyết định số 14/2024/QĐ-UBND của UBND tỉnh.

### *1.5. Kết quả cập nhật, chỉnh sửa, bổ sung, chuẩn hóa thông tin, ký duyệt và đồng bộ CSDL về CBCCVC của tỉnh với CSDLQG về CBCCVC do Bộ Nội vụ quản lý*

- Tổng số hồ sơ CBCCVC của tỉnh đã đồng bộ với CSDLQG về CBCCVC do Bộ Nội vụ quản lý tính đến nay là 67.979 hồ sơ, trong đó: Có 41.259 hồ sơ đã phê duyệt; Có 67.054 hồ sơ đã cập nhập đầy đủ thông tin cơ bản

bắt buộc theo Quyết định số 356/QĐ-BNV ngày 17/5/2023 của Bộ Nội vụ; Có 64.732 hồ sơ đã nhập đầy đủ thông tin quá trình đào tạo, bồi dưỡng theo Quyết định số 356/QĐ-BNV ngày 17/5/2023 của Bộ Nội vụ (Tối thiểu 1 bản ghi quá trình đào tạo chuyên môn); Có 65.540 hồ sơ đã cập nhập đầy đủ thông tin về quá trình công tác; Có 40.724 hồ sơ đã cập nhập đầy đủ thông tin đặc điểm lịch sử bản thân; Có 65.104 hồ sơ đã cập nhập đầy đủ thông tin khen thưởng, kỷ luật; Có 66.071 hồ sơ đã cập nhập đầy đủ thông tin quan hệ gia đình; Có 64.692 hồ sơ đã nhập đầy đủ thông tin hoàn cảnh kinh tế gia đình theo QĐ-356 (Tối thiểu 1 bản ghi quá trình lương); Có 65.527 hồ sơ đã nhập đầy đủ thông tin nhận xét, đánh giá của cơ quan, đơn vị.

Tỷ lệ đầy đủ theo các nhóm trường thông tin đạt 92%, Sở Nội vụ đang tiếp tục đôn đốc các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương tiếp tục cập nhật, chỉnh sửa, bổ sung, chuẩn hóa thông tin và ký duyệt CSDL về CBCCVC.

## **2. Về kết quả triển khai mô hình của Đề án 06**

### *2.1. Mô hình triển khai 53 dịch vụ công thiết yếu*

*a. Thực hiện thủ tục “Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp” trên Cổng Dịch vụ Công quốc gia*

Từ 2022 đến tháng 7/2025, tình hình triển khai thực hiện dịch vụ công Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp như sau:

- Số người nộp HS đề nghị hưởng TCTN: 66.468 người
- Số người nộp HS đề nghị hưởng TCTN trên Cổng: 19.244 người (trong đó tỉnh Hưng Yên cũ là 10.332 người, tỉnh Thái Bình cũ là 8.922 người)
- Tỷ lệ nộp hồ sơ trên Cổng DVCQG: 28,95%. Tỷ lệ này tính của cả giai đoạn 2022-2025 còn thực tế trong 7 tháng đầu năm 2025 tỷ lệ nộp hồ sơ trên Cổng DVCQG đạt 50,5%.

Số tiền chi trả cho người lao động hưởng trợ cấp thất nghiệp được thực hiện thông qua tài khoản ngân hàng, không dùng tiền mặt.

*b. Thực hiện thủ tục Liên thông Đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng phí, Hỗ trợ chi phí mai táng*

Tiếp tục triển khai việc thực hiện tiếp nhận và trả kết quả trên Hệ thống phần mềm giải quyết Dịch vụ công liên thông Đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng, hỗ trợ chi phí mai táng. 06 tháng đầu năm, không có hồ sơ lĩnh vực người có công phát sinh hồ sơ trên Hệ thống Liên thông Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, trợ cấp mai táng phí, Hỗ trợ chi phí mai táng.

### *2.2. Mô hình quản lý chương trình An sinh xã hội thông qua VNeID*

Sở Nội vụ tiếp tục phối hợp với tổ chức dịch vụ chi trả (Bưu điện tỉnh), Phòng Nội vụ cấp huyện, tổng hợp lập danh sách đối tượng hưởng chính sách trợ giúp xã hội đã có tài khoản tại ngân hàng thương mại; tuyên truyền, vận động người có công và thân nhân người có công mở tài khoản tại các ngân hàng thương mại để thực hiện chi trả không dùng tiền mặt trong chính sách an sinh xã hội bằng nguồn ngân sách nhà nước đảm bảo mục tiêu và lộ trình.

Hàng tháng tỉnh Hưng Yên đã chi trả chế độ an sinh xã hội không dùng tiền mặt đối với trên 66 nghìn người có công với số tiền gần 214 tỷ đồng (trong đó, tỉnh Hưng Yên (cũ) chi trả trên 19.500 người có công với số tiền gần 63 tỷ đồng; tỉnh Thái Bình (cũ) chi trả trên 46.700 người có công với số tiền trên 151 tỷ đồng).

### *2.3. Mô hình phân tích tình hình lao động*

Cả tỉnh có 1.715.598 người lao động (*trong đó, tỉnh Hưng Yên cũ là 719.952 người; tỉnh Thái Bình cũ là 995.646 người*) được cập nhật trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Hiện nay, theo kết quả báo cáo của các huyện, thị xã, thành phố (*đến nay đã kết thúc hoạt động*), 100% xã, phường, thị trấn đã triển khai thu thập, cập nhật, chỉnh sửa thông tin về người lao động trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023 - 2025. Tổng số phiếu đã thu thập từ người lao động thuộc tỉnh Hưng Yên cũ: 781.524 phiếu, trong đó, số phiếu đã được chuyển để nhập liệu trên Hệ thống cơ sở dữ liệu của ngành Công an là 742.415 phiếu (tỉnh Thái Bình cũ không có mô hình phân tích tình hình lao động).

*2.4. Triển khai nền tảng đào tạo, giáo dục trực tuyến đại chúng mở (MOOC) trên toàn quốc để nâng cao nhận thức, hỗ trợ triển khai Đề án 06 cho cán bộ, công chức, viên chức, giảm chi phí đào tạo truyền thống*

Sở Nội vụ đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hàng năm; trong đó, giao Sở Nội vụ mở lớp bồi dưỡng về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức từ cấp tỉnh tới cấp xã làm công tác quản trị mạng, công nghệ thông tin (đến nay, Sở Nội vụ đã tổ chức lớp bồi dưỡng cho 655, cụ thể: năm 2024: 103 người, năm 2025: 552 người).

## **II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ**

### **1. Ưu điểm**

- Cán bộ, công chức luôn chủ động trong việc phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu được giao.

- Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trong lĩnh vực người có công đã tăng cao so qua từng.

- Tỷ lệ người có công đang hưởng trợ cấp hàng tháng được chi trả qua tài khoản ngân hàng đã đạt chỉ tiêu theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ.

## 2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Không có hồ sơ phát sinh đối với thủ tục với thủ tục liên thông về đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất (trợ cấp tuất và trợ cấp mai táng)/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí.

- Nguyên nhân: Để được hưởng trợ cấp mai táng, hỗ trợ chi phí mai táng yêu cầu người dân phải xuất trình các tài liệu, giấy tờ chứng minh là đối tượng được hưởng. Tuy nhiên, trong lúc gia đình bận lo việc tang, đa số thân nhân chỉ cần đăng ký khai tử để lấy trích lục khai tử lo việc an táng hoặc hỏa táng nên họ không có nhu cầu làm liên thông thủ tục hưởng chế độ trợ cấp mai táng, hỗ trợ chi phí mai táng cùng với việc đăng ký khai tử mà lựa chọn phương án nộp hồ sơ hưởng chế độ mai táng phí sau đó. Mặt khác, một số công chức tư pháp - hộ tịch còn hạn chế về các thao tác kỹ thuật hướng dẫn công dân thực hiện liên thông và quy định của thủ tục hành chính về xóa đăng ký thường trú, hỗ trợ chi phí mai táng, trợ cấp mai táng nên còn lúng túng trong việc nộp hồ sơ dẫn đến phải từ chối hồ sơ hoặc hồ sơ phải bổ sung gây phiền hà và tâm lý ngại thực hiện liên thông cho người dân.

## III. ĐỀ XUẤT

Đề nghị nâng cấp hệ thống đáp ứng yêu cầu về giải quyết thủ tục liên thông về đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất (trợ cấp tuất và trợ cấp mai táng)/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí.

Trân trọng báo cáo Tổ công tác Đề án 06 tỉnh./.

### Nơi nhận:

- Tổ công tác ĐA06;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, ban, trung tâm thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**

M. B. Đ. T. V. U.  
C. Q. Q. T. Đ. N. H. A. N. H. A. N. D. A. N. T. I. N. H.  
H. U. N. G. Y. E. N.  
Thời gian ký: 29/07/2025 10:06:54

**SỞ**  
**NỘI VỤ**

**TỈNH HUNG YÊN**

**Nguyễn Khắc Sang**